

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 23/05/2025 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 51/2025/TLST - DS ngày 11 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V**

Trụ sở: Số X phố L, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội

*** Người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn: Công ty cổ phần**

M

Trụ sở: Tầng X, tòa nhà C, số Y phố T, phường Y, quận C, TP. Hà Nội

*** Bị đơn: Ông Lã Văn T, SN: 1972**

Trú tại: Thôn X, xã V, huyện T, TP. Hà Nội

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị Thu H, SN: 1973**

Trú tại: Thôn X, xã V, huyện T, TP. Hà Nội

Bà Đặng Thị Thu H ủy quyền cho ông Lã Văn T

2. Sự thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1/ Về số tiền nợ gốc và lãi: Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M và ông Lã Văn T đều xác nhận, ông T còn nợ tạm tính đến ngày 23/04/2025, cụ thể, gồm:

- Hợp đồng vay số LN2112294992163 ngày 11/01/2022:

- + Nợ gốc: 356.446.000 đồng
- + Nợ lãi trong hạn: 1.153.380 đồng
- + Lãi quá hạn: 36.749.407 đồng
- + Lãi chậm trả: 81.211 đồng

Tổng số tiền nợ là **394.429.998 đồng** (Ba trăm chín mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn chín trăm chín mươi tám đồng)

- Hợp đồng vay số LN2231301362 ngày 09/11/2022:

- + Nợ gốc: 25.025.419 đồng
- + Nợ lãi trong hạn: 2.447.471 đồng
- + Lãi quá hạn: 6.741.128 đồng
- + Lãi chậm trả: 172.329 đồng.

Tổng số tiền nợ: **34.386.347 đồng** (Ba mươi bốn triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng)

Tổng cộng: 428.816.345 đồng (Bốn trăm hai mươi tám triệu tám trăm mười sáu nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng)

Ông Lã Văn T tiếp tục phải chịu lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng vay số LN2112294992163 ngày 11/01/2022 và Hợp đồng vay số LN2231301362 ngày 09/11/2022 kể từ ngày 24/04/2025 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M

2.2/ Về lộ trình hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

- Chậm nhất ngày 29/4/2025, ông Lã Văn T thanh toán cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M số tiền là **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu) đồng. Trong đó:

+ Thanh toán toàn bộ khoản nợ của Hợp đồng vay số LN2231301362 ngày 09/11/2022: số tiền nợ là **34.386.347 đồng** (Ba mươi bốn triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm bốn mươi bảy đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày 24/4/2025 đến ngày 29/4/2025.

+ Số tiền còn lại sẽ trừ vào tiền nợ gốc của Hợp đồng vay số LN2112294992163 ngày 11/01/2022.

- Chậm nhất ngày 26/05/2025, ông Lã Văn T thanh toán cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M số tiền là **100.000.000 đồng** (Một trăm triệu đồng) nợ gốc của Hợp đồng vay số LN2112294992163 ngày 11/01/2022.

- Ngày 25/06/2025, ông Lã Văn T tất toán bộ khoản nợ vay của Hợp đồng vay số LN2112294992163 ngày 11/01/2022 cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M.

Số tiền ông T trả theo lịch trình nêu trên, Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M không đề nghị Tòa án bóc tách riêng mà sẽ tự phân chia theo tỷ lệ quy định tại Hợp đồng mua bán nợ số 09/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025 và Phụ lục 01 Hợp đồng.

Trường hợp ông Lã Văn T không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo lịch trình nêu trên, Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại 3 15GAT, số khung RN2B14AA6MM072048, số máy P520743754, biển kiểm soát 30H - 433.45 (theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29 194580 do phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 10/01/2022 cho bà Đặng Thị Thu H) theo Hợp đồng thế chấp số LN2112294992163 ngày 11/01/2022 để thu hồi khoản nợ vay.

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lã Văn T chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là **10.576.000 đồng** (Mười triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

Hoàn trả Ngân hàng TMCP số tiền **11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng)** theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0056577 ngày 10/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu